

Phụ lục 02.

MỘT SỐ LƯU Ý VỀ TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ, TIN HỌC VÀ ÁP DỤNG CÁC VĂN BẢN, QUY ĐỊNH VỀ XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ CÁC CHỨNG CHỈ QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG

1. Về xác định trình độ Tin học: (thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin).

Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

2. Về xác định trình độ Ngoại ngữ (thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam).

- **Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào các ngạch công chức đương Chuyên viên** (gồm: Chuyên viên, mã số 01.003; Kế toán viên, mã số 06.031; Kiểm lâm viên, mã số 10.226):

Có chứng chỉ ngoại ngữ với **trình độ tương đương bậc 2** khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

- **Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào ngạch Văn thư trung cấp, mã số: 02.008 và ngạch Kiểm lâm viên trung cấp, mã số: 10.228:**

Có chứng chỉ ngoại ngữ **trình độ tương đương bậc 1** khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

* *Việc xác định trình độ, chứng chỉ tương đương thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan có thẩm quyền (trường hợp cần thiết, cơ quan thường trực tổng hợp báo cáo Hội đồng tuyển dụng công chức hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định).*